TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY BẮC** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HNGĐ-ST
Ngày 03/5/2019
V/v: "Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC, TỈNH BẾN TRE

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lăng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Văn Lắm

Bà Nguyễn Thị Kim Oanh

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Diễm Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc: Ông Phan Trọng Thế – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc công khai xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 399/2018/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2018 về việc "*Xin ly hôn*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST – HNGĐ ngày 27/3/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15a/2019/QĐST-HNGĐ ngày 11/4/2019. Giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Phạm Như P, sinh năm 1993 (xin vắng mặt)

Nơi cư trú: 182/4, khu phố 4, thị trấn T, huyện Th, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Nguyễn Văn C, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện M, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Như P trình bày: do quen biết, tìm hiểu, chị và anh C tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện M, tỉnh Bến Tre năm 2016. Chung sống hạnh phúc đến khi chị sinh con

thì anh chị phát sinh mâu thuẫn do không cùng quan điểm sống và không thống nhất được về nơi cư trú của vợ chồng. Chị đã về bên ruột sống từ khi chị sinh con khoảng 01 tháng và anh C cũng không quan tâm, không thăm nom, chăm sóc vợ con. Nay không còn tình cảm nên chị xin ly hôn với anh C.

Anh chị có một con chung tên Nguyễn Phạm Thiên Ph, sinh ngày 15/7/2018 đang do chị P trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị P yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh C cấp dưỡng.

Chị P xác định chị và anh C không có tài sản chung, không có nợ chung.

Bị đơn anh Nguyễn Văn C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ trong suốt quá trình giải quyết vụ án nhưng vẫn vắng mặt không lý do và cũng không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của mình.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc phát biểu quan điểm: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, những người tiến hành tố tụng và nguyên đơn đã tuân thủ pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành các nghĩa vụ của mình. Về nội dung vụ án, thấy rằng chị P và anh C không có nơi cư trú cùng nhau và cũng không thống nhất được với nhau về nơi cư trú làm phát sinh mâu thuẫn vợ chồng. Từ khi chị P sinh con được 01 tháng và về nhà mẹ ruột sinh sống thì anh C không quan tâm, thăm nom gì đến vợ con. Thấy rằng mâu thuẫn giữa anh chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị P, cho chị và anh C ly hôn nhau. Về nuôi con chung, chị P và anh C có 01 con chung là cháu Nguyễn Phạm Thiên Ph, sinh ngày 15/7/2018 hiện do chị P trực tiếp nuôi dưỡng, đề nghị Tòa án cho chị P được tiếp tục nuôi con, ghi nhận chị P không yêu cầu anh C cấp dưỡng. Không giải quyết về tài sản chung và nợ chung của chị P và anh C trong cùng vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc: "*Xin ly hôn*" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc.

Xét thấy bị đơn Nguyễn Văn C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để xét xử nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh C.

[2] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Như P đối với anh Nguyễn Văn C, thấy rằng:

Về hôn nhân: Chị Phạm Như P và anh Nguyễn Văn C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, không vi phạm các điều kiện kết hôn nên hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Chị P nhìn nhận mâu thuẫn vợ chồng xuất phát từ tính tình anh chị không hợp nhau và cũng không thống nhất được với nhau về nơi cư trú của vợ chồng. Từ khi chị sinh con được 01 tháng và về nhà mẹ ruột sinh sống thì anh C không thăm nom, không quan tâm đến vợ con. Tòa án đã ra các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho các đương sự được biết để tạo điều kiện cho anh chị hàn gắn tình cảm nhưng anh C vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử thấy rằng anh chị không yêu thương nhau, cùng nhau xây dựng gia đình, đã để cho mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị P, cho chị được ly hôn với anh C.

Về nuôi con chung: chị Phạm Như P đang là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Phạm Thiên Ph, sinh ngày 15/7/2018. Để đảm bảo sự phát triển bình thường về thể chất và tinh thần của cháu Ph, cần tiếp tục giao cháu cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận chị P không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và về nợ chung: chị P xác định giữa anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung. Anh C cũng không có ý kiến về các vấn đề này nên không giải quyết trong cùng vụ án.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên được chấp nhận toàn bộ.

[4] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: chị Phạm Như P phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

[1] Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Như P. Chị Phạm Như P được ly hôn với anh Nguyễn Văn C.

[2] Về nuôi con chung: chị Phạm Như P được quyền trực tiếp nuôi con tên Nguyễn Phạm Thiên P, sinh ngày 15/7/2018, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con do chị P không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, cha, mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình và các luật khác có liên quan. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[3] Về tài sản chung và về nợ chung: không giải quyết trong cùng vụ án.

[4] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng chị Phạm Như P phải chịu nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0000322 ngày 17/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày tòa án tống đạt bản án hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKS ND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKS ND huyện Mỏ Cày Bắc (1b);
- Chi Cục THA DS huyện Mỏ Cày Bắc (1b);
- Các đương sự (2b);
- UBND xã Khánh Thạnh Tân số 108 ngày 18/11/2016;
- Lưu HS, VP (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Lăng